

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC – Công ty TNHH MTV tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP-UBCK ngày 31/12/2010 và Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK ngày 06/04/2011;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/04/2013;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Công văn số 1582/UBND-KT ngày 07/03/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thoái một phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty TNHH MTV quản lý;
- Công văn số 5166/UBND-KT ngày 17/07/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc giá khởi điểm chào bán phần vốn nhà nước tại 03 công ty cổ phần thuộc Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty TNHH MTV;
- Theo đề nghị của Trưởng Ban tổ chức đấu giá.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty TNHH MTV tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội”.
- Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam quyết định.
- Điều 3.** Thành viên Hội đồng bán đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá cổ phần Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC - Công ty TNHH MTV tại Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TCT Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị ;
- Phòng TVTC, Phòng DVCK
- Lưu VT;

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Thanh

QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG ĐÔ THỊ UDIC – CÔNG TY TNHH MTV TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – XÂY LẮP VÀ KINH DOANH THIẾT BỊ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BSC ngày/2014 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng trong quá trình thực hiện bán đấu giá phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị (UDIC) tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội được thực hiện thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Bán đấu giá cổ phần	:	là việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC – Công ty TNHH MTV tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
Nhà đầu tư	:	bao gồm tổ chức kinh tế và cá nhân trong và ngoài nước
Cơ quan quyết định bán đấu giá/Tổ chức chào bán/UDIC	:	là Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC – Công ty TNHH MTV;
Tổ chức phát hành	:	là Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội;
Tổ chức thực hiện bán đấu giá	:	là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
Ban tổ chức đấu giá	:	là tổ chức do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định tại Quy chế này;
Hội đồng bán đấu giá	:	là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô

		Thị UDIC - Công ty TNHH MTV và đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;
Bước giá	:	là khoảng cách giá giữa các lần đặt mua liên tiếp;
Giá đấu giá	:	là các mức giá đặt mua cổ phần của Nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;
Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá	:	10.000 đồng;
Giá khởi điểm	:	là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do UDIC quyết định;
Tiền đặt cọc	:	là một khoản tiền của Nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;
Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá	:	bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá đã được duyệt;
Ngày kết thúc cuộc đấu giá	:	là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá;
Ngày kết thúc việc bán cổ phần	:	là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

- 3.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.
- 3.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ và Phiếu tham dự đấu giá.
- 3.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

3.4. Cùng với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và đại diện Ban tổ chức đấu giá của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC – Công ty TNHH MTV lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán

- 4.1. Công bố thông tin liên quan đến cổ phiếu chào bán và đợt bán đấu giá.
- 4.2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá công bố công khai cho các Nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá.
- 4.3. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành và ký xác nhận kết quả đấu giá.
- 4.4. Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình và kết quả bán đấu giá.
- 4.5. Chịu trách nhiệm xử lý và quyết định đối với số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá.
- 4.6. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.
- 4.7. Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư trúng đấu giá trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt đấu giá.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá

- 5.1. Yêu cầu Tổ chức chào bán cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc bán đấu giá cổ phần.
- 5.2. Thống nhất với Tổ chức chào bán về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.
- 5.3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần.
- 5.4. Thực hiện công bố các thông tin có liên quan đến các cuộc đấu giá để niêm yết tại địa điểm đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi tổ chức đấu giá.
- 5.5. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của Nhà đầu tư, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa Đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp; Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá về tổng số Nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại Điều 12.2 của Quy chế này.

- 5.6. Cung cấp thông tin liên quan đến Tổ chức phát hành và cuộc đấu giá trên cơ sở các thông tin đã được Tổ chức chào bán cung cấp cho Nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.
- 5.7. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư đủ điều kiện.
- 5.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.
- 5.9. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.
- 5.10. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.
- 5.11. Lập biên bản và thông báo kết quả cho Tổ chức chào bán và Hội đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội.
- 5.12. Thông báo/Gửi kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư.
- 5.13. Thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.
- 5.14. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần, chuyển tiền và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức chào bán trong vòng năm ngày (05) làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán mua cổ phần.
- 5.15. Chuyển giao đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức chào bán trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.
- 5.16. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 6.1. Tìm hiểu, thu thập và nghiên cứu thông tin về cổ phiếu bán đấu giá và các thông tin liên quan đến đợt đấu giá.
- 6.2. Gửi đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Tổ chức đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) theo mẫu của Tổ chức đấu giá.
- 6.3. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong thời hạn quy định tại Khoản 10.4, Điều 10 của Quy chế này.
- 6.4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

6.5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

6.6. Phối hợp với Tổ chức chào bán để thực hiện các thủ tục chuyển nhượng theo quy định liên quan của Tổ chức phát hành.

Điều 7. Công bố thông tin

7.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá phối hợp với Tổ chức chào bán công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- Ba (03) số liên tiếp của các báo: Kinh tế Đô thị và Nhân dân;
- Các Website Công bố thông tin: www.bsc.com.vn; www.udic.com.vn.

7.2. Thông tin liên quan đến Cổ phiếu chào bán và đợt đấu giá được công bố tại:

- Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC – Công ty TNHH MTV

Địa chỉ : 27 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : +84 4 3773 3625

Fax : +84 4 3773 1544

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Địa chỉ : Tầng 10, Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : +84 4 3935 2722

Fax : +84 4 2220 0669

- Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : +84 8 3821 8508

Fax : +84 8 3821 8510

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Những đối tượng được tham gia đấu giá gồm có nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài, theo đó:

- Đối với tổ chức, cá nhân: Có địa chỉ cụ thể, rõ ràng, có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền. Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải

thông qua tài khoản này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 9. Những đối tượng không được tham gia đấu giá

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

10.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc tại Tổ chức phát hành theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 7 của Quy chế này

10.2. Nộp tiền đặt cọc

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam theo các hình thức sau:

- Nộp bằng tiền mặt tại Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá (theo địa chỉ tại Khoản 7.2, Điều 7 của Quy chế này)
- Hoặc chuyển vào tài khoản:

Tên người thụ hưởng	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Số tài khoản	:	123.10.00.016377.7
Tại ngân hàng	:	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Quang Trung
Nội dung	:	Nguyễn Văn A [CMND] nộp tiền đặt cọc đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh Thiết bị Hà Nội.

Trong đó:

Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá;

CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A

X: Số cổ phần đăng ký đấu giá

Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

10.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
- CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn nộp thêm:
 - Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

10.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

- Thời gian làm thủ tục đăng ký: Nhà đầu tư được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá từ ngày 18 tháng 08 năm 2014 đến ngày 29 tháng 08 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.
- Địa điểm đăng ký: Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, Nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của Tổ chức thực hiện đấu giá.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

11.1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đã được điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; không tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; số cổ phần đặt mua đúng quy định. Giá ghi bằng số và bằng chữ phải bằng nhau. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- **Thời gian nhận phiếu:** từ ngày 04 tháng 09 năm 2014 đến ngày 12 tháng 09 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.
- **Địa điểm nhận phiếu:** tại Hội sở chính và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá được nêu tại Khoản 7.2, Điều 7 Quy chế này.

- **Hình thức bỏ phiếu đấu giá:** Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định. Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm nhà đầu tư bỏ Phiếu tham dự đấu giá trực tiếp vào thùng phiếu hoặc Tổ chức đấu giá nhận được Phiếu tham dự đấu giá qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm.

11.2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức thực hiện bán đấu giá đổi phiếu mới (sau khi đã nộp phiếu cũ) chậm nhất là mười lăm (15) phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

11.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất Phiếu tham dự đấu giá: Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị Hội đồng bán đấu giá cấp lại Phiếu mới chậm nhất là mười lăm (15 phút) trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

12.1. Địa điểm tổ chức đấu giá

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: : Tầng 1, 10, 11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

12.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 9h00, ngày 15 tháng 09 năm 2014.

Điều 13. Các quy định liên quan tới việc đấu giá

Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phần chào bán	: 158.323 cổ phần
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Giá khởi điểm	: 14.000 đồng/cổ phần
Bước giá	: 100 đồng
Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu	: 1.000 cổ phần
Số lượng cổ phần đặt mua tối đa	: 158.323 cổ phần

Các quy định tại Điều này áp dụng chung cho cả nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa một (01) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua là toàn bộ số cổ phần chào bán.

Điều 14. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

14.1. Trước giờ tổ chức đấu giá, Hội đồng bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng Phiếu tham dự đấu giá.

14.2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

Điều 15. Thực hiện đấu giá

15.1. Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên Tổ chức phát hành, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng Nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá và bị loại khỏi cuộc đấu giá và không được nhận lại tiền đặt cọc.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

15.2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện đấu giá nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần của Tổ chức đấu giá.

15.3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì được mua cổ phần ở giá đó.
- Trường hợp các Nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, số cổ phần của từng Nhà đầu tư được mua xác định như sau:

Số cổ phần chào bán còn lại được phân phối tại mức giá bằng nhau		Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau
Số cổ phần Nhà đầu tư được mua	=	$\frac{\text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho Nhà đầu tư đăng ký mua sớm nhất.

15.4. Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục 5, Quy chế này và có chữ ký của người đại diện Tổ chức chào bán và đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

16.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm công bố kết quả bán đấu giá cổ phần trong vòng hai (02) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Việc công bố được thực hiện bằng cách dán Thông báo tại Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đăng Thông báo lên website của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

16.2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 02 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

17.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cung cấp, Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần. Thời gian thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá: Từ ngày 19 tháng 09 năm 2014 đến ngày 30 tháng 09 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.

17.2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc.

17.3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Tổ chức đấu giá.

- Địa điểm nộp tiền mặt: Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá
- Tài khoản nhận chuyển khoản:

Tên người thụ hưởng	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Số tài khoản	:	123.10.00.016377.7
Tại ngân hàng	:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam Việt Nam chi nhánh Quang Trung
Nội dung	:	Nguyễn Văn A [CMND] thanh toán tiền đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội. Trong đó: Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá; CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A X: Số cổ phần trúng đấu giá



17.4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của Nhà đầu tư vào tài khoản của Tổ chức chào bán trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

18.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và Nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng thời gian và địa điểm đã quy định tại Điều 10 của Quy chế này;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua, khối lượng đặt mua không đúng quy định;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần) sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Ghi sai phiếu không theo quy định tại Quy chế này hoặc ghi không đúng, không đầy đủ các nội dung cần thiết trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá;
- Không đáp ứng được các quy định nêu tại Quy chế này.

18.2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Khoản 18.1, Điều 18 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ thông báo cho Tổ chức chào bán để Tổ chức chào bán quyết định.

Điều 20. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công

Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công là khi có ít hơn 02 nhà đầu tư đăng ký đấu giá hợp lệ theo quy định tại Quy chế này.

Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổ chức chào bán về cuộc đấu giá không thành công để Tổ chức chào bán quyết định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

21.1. Đối với các bên tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần thì trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần. Thời gian hoàn trả đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá: Từ ngày 19 tháng 09 năm 2014 đến ngày 26 tháng 09 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.

21.2. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

21.3. Các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do Nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 18 Quy chế này được Tổ chức thực hiện bán đấu giá chuyển về tài khoản của Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 22. Các quy định khác

Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức chào bán cung cấp.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Thanh

PHỤ LỤC SỐ 01 - ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2014

(Do Ban tổ chức đấu giá cấp)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Ban Đấu giá cổ phần CTCP Đầu tư – Xây lắp và KDTB Hà Nội

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

--

Địa chỉ:

--

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

--

--

--

Số CMND/Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

--

/	/
---	---

--

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số CMND / Hộ chiếu:

--

--

Số tài khoản tiền (nếu có):

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

--

--

--

(Tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

--

--

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

--

--

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của CTCP Đầu tư – Xây lắp và KDTB Hà Nội, tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Ban tổ chức đấu giá công bố. Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TỜ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))

Kế toán

Kiểm soát

Nhân viên nhận phiếu

PHỤ LỤC SỐ 02
PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng...năm 20...

Mã số: (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số tài khoản tiền mặt: Mở tại.....

Số cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm:.....

Ngày tổ chức đấu giá:.....

Số tiền đặt cọc đã nộp: (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế bán đấu giá cổ phần của ..., tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua với từng mức giá
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2...			
Tổng số:			

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 03

GIẤY ỦY QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...thángnăm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đấu giá Công ty CP chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Người đại diện:.....

CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại.....được tổ chức vào ngày....., nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá).

2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham dự đấu giá và trực tiếp tham dự phiên đấu giá.

Ông (Bà)có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền

(ký, họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

PHỤ LỤC SỐ 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng....năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công CP ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ trụ sở kinh doanh /Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC – Công ty TNHH MTV tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội.

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

CÔNG TY.../NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

PHỤ LỤC SỐ 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng....năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Công ty CP chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CMND/ Số ĐKKD:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:.....

Số tài khoản:..... Mở tại.....

Ngày....., tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ:.....)

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ:.....)

tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

☐ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

☐ Mất phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi thì tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/ Tổ chức

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Phần dành cho Đại lý đấu giá:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của khách hàng:

Số CMND/(Số đăng ký kinh doanh).....vàolúc....giờ....ngày.....

Nhân viên giao dịch

Kiểm soát

PHỤ LỤC 06

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày tháng năm 2014.

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ

của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp và Kinh doanh thiết bị Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật dân sự được Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Công văn số 1582/UBND-KT ngày 07/03/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thoái một phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC - Công ty TNHH MTV quản lý;
- Căn cứ Công văn số 5166/UBND-KT ngày 17/07/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc giá khởi điểm chào bán phần vốn nhà nước tại 03 công ty cổ phần thuộc Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô Thị UDIC - Công ty TNHH MTV.

I. Phương thức đấu giá: do Ban tổ chức đấu giá tự tổ chức

II. Địa điểm đấu giá:

III. Giá khởi điểm:

IV. Thành phần tham gia đấu giá:

1. Hội đồng đấu giá
2. Đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá:
3. Đại diện Tổ chức chào bán:
4. Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá (danh sách đính kèm)

V. Tình hình và kết quả đấu giá như sau:

1. Tổng số người tham dự:
2. Tổng số lượng cổ phần đăng ký mua tham dự hợp lệ
3. Giá mua cao nhất:
4. Giá mua thấp nhất:

5. Giá đấu thành công bình quân:

Số TT	Tên nhà đầu tư	Số CMND hoặc ĐKKD	Số lượng cổ phần đặt mua (1)	Mức giá đặt mua (1)	Số lượng cổ phần trúng thầu (2)	Giá trúng thầu (2)
1	Nhà đầu tư A					
2	Nhà đầu tư B					
3	Nhà đầu tư C					

Ghi chú:

(1): Kê toàn bộ danh sách nhà đầu tư tham gia đấu giá (kể cả nhà đầu tư không trúng thầu) theo trình tự từ cao xuống thấp đối với giá đặt mua.

(2): Chỉ kê những trường hợp trúng thầu

VI. Nhận xét và kiến nghị:

Biên bản này được lập vào hồi... ngày tháng...năm... tại.... và đã được các bên nhất trí thông qua ./.

Đại diện
Hội đồng đấu giá

Đại diện
Tổ chức chào bán

Đại diện
Nhà đầu tư